

2			<i>tối thiểu năm hoặc tối thiểu hợp đồng</i>	
3				
...				

Ghi chú:

(1) Trường hợp gói thầu không có yêu cầu về nhân sự chủ chốt thì Chủ đầu tư không nhập Bảng này.

(2) Chỉ quy định trong trường hợp dịch vụ liên quan có yêu cầu phải có chứng chỉ chuyên môn.

### **Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật**

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.
- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;
- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);
- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyên gia công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;
- Tiến độ cung cấp hàng hóa;
- Yếu tố thân thiện môi trường;
- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều

20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);

- Các yếu tố cần thiết khác.

**Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:**

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

<b>Nội dung đánh giá</b>		<b>Đánh giá</b>
<b>1. Tính hợp lệ của hàng hóa</b>		
<b>1.1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa</b>	<p>Đáp ứng toàn bộ các yêu cầu sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà thầu có cam kết hàng hóa cung cấp mới 100% chưa qua sử dụng, được sản xuất trong Năm 2025.</li> <li>- Có bảng tuyên bố đáp ứng về kỹ thuật của hàng hóa chào thầu theo quy định tại Chương V. Có đầy đủ nội dung: Ký mã hiệu (theo quy định của nhà sản xuất); Nhãn mác sản phẩm (theo quy định của nhà sản xuất); Tên nhà sản xuất; Xuất xứ.</li> <li>- Nhà thầu có đề xuất đặc tính, tiêu chuẩn kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn kỹ thuật tại Chương V của E-HSMT.</li> <li>- Nhà thầu cung cấp đầy đủ Catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật của Nhà sản xuất để chứng minh hàng hóa chào thầu đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT. Trường hợp không đầy đủ thông số kỹ thuật theo yêu cầu của E-HSMT thì nhà thầu phải cung cấp các tài liệu có xác nhận của Nhà sản xuất/Đại diện hợp pháp của Nhà sản xuất.</li> <li>- Nhà thầu phải cam kết cung cấp đầy đủ các tài liệu sau khi bàn giao hàng hóa: Hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Việt và Phiếu bảo hành chính hãng của</li> </ul>	Đạt

<b>Nội dung đánh giá</b>		<b>Đánh giá</b>
	Nhà sản xuất có thời gian bảo hành tối thiểu 24 tháng kể từ ngày bàn giao.	
	Không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu trên.	Không Đạt
2. Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa	Có thuyết minh chi tiết các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp và lắp đặt hàng hóa hợp lý, khả thi, phù hợp với yêu cầu của Hồ sơ mời thầu và các đề xuất về kỹ thuật của nhà thầu. Thuyết minh phải có đầy đủ nhưng không giới hạn các nội dung về: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa tới người sử dụng (<i>Chi tiết danh sách người sử dụng tại Phụ lục đính kèm E-HSMT</i>);</li> <li>+ Tổ chức lắp đặt hoặc cài đặt hàng hóa;</li> <li>+ Chạy thử hoặc vận hành thử hàng hóa sau khi lắp đặt hoặc cài đặt;</li> <li>+ Kiểm soát chất lượng và tiến độ cung cấp;</li> <li>+ Biện pháp đảm bảo an toàn cho hàng hóa trước khi bàn giao cho chủ đầu tư đưa vào sử dụng: Biện pháp chống va đập, ẩm ướt trong quá trình vận chuyển.</li> </ul>	Đạt
	Không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu trên.	Không Đạt
<b>3. Bảo hành, bảo trì và chính sách hậu mãi sau cung cấp hàng hóa</b>		
3.1 Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì	Đáp ứng toàn bộ các yêu cầu sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất, tối thiểu 24 tháng kể từ ngày nghiệm thu bàn giao (hoặc thời điểm kích hoạt bảo hành).</li> <li>- Hình thức bảo hành: Bảo hành chính hãng hoặc bảo hành do đơn vị được nhà sản xuất ủy quyền hợp pháp tại Việt Nam.</li> <li>- Phạm vi bảo hành: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Toàn bộ Tivi và các linh kiện, phụ kiện kèm theo.</li> <li>+ Bao gồm cả lỗi kỹ thuật phát sinh do Nhà sản xuất hoặc do quá trình lắp đặt.</li> </ul> </li> <li>- Nhà thầu phải công bố đầu mối tiếp nhận bảo hành (điện thoại, email), đồng thời cam kết bảo hành tại địa chỉ của người sử dụng thuộc danh sách</li> </ul>	Đạt

<b>Nội dung đánh giá</b>	<b>Đánh giá</b>
<p>cấp phát của chủ đầu tư (<i>Chi tiết danh sách người sử dụng tại Phụ lục đính kèm E-HSMT</i>).</p> <p>- Nhà thầu cam kết:</p> <p>+ Nhà thầu cam kết thu hồi hàng hóa và đổi hàng hóa mới 100% cho chủ đầu tư trong trường hợp đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền hoặc nhà sản xuất.</p> <p>+ Nhà thầu cam kết: Mọi chi phí vận chuyển, giao hàng đến đúng địa điểm (<i>Chi tiết danh sách người sử dụng tại Phụ lục đính kèm E-HSMT</i>) và cung cấp đầy đủ linh kiện thay thế trong quá trình bảo hành tận nơi do nhà thầu chi trả; Hàng hoá, linh kiện bảo đảm an toàn, nguyên đai, nguyên kiện.</p> <p>+ Nhà thầu cam kết trường hợp phát sinh lỗi kỹ thuật nghiêm trọng do Nhà sản xuất, nhà thầu phải đổi mới thiết bị cho người sử dụng, thời hạn là 30 ngày kể từ ngày bàn giao; Thiết bị đổi phải là hàng mới 100%, có thông số kỹ thuật và chất lượng tương đương hoặc cao hơn thiết bị ban đầu.</p> <p>+ Nhà thầu cam kết đối với các lỗi có thể khắc phục, thời gian tiếp nhận thông tin sự cố trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được thông báo, thời gian khắc phục, sửa chữa trong vòng 03-05 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận (không bao gồm thời gian vận chuyển nếu ở vùng sâu, vùng xa), trường hợp cần mang thiết bị đi sửa chữa Nhà thầu chịu trách nhiệm tháo lắp, vận chuyển, lắp đặt lại, không làm ảnh hưởng đến người sử dụng.</p> <p>+ Nhà thầu cam kết cung cấp số điện thoại hotline hỗ trợ kỹ thuật và tiếp nhận bảo hành bằng tiếng Việt (hoặc tiếng dân tộc địa phương nếu có thể) hoạt động 24/7.</p> <p>+ Nhà thầu cam kết về khả năng sẵn sàng cung cấp vật tư, linh kiện chính hãng phục vụ công tác bảo trì, bảo dưỡng khi chủ đầu tư có nhu cầu trong thời hạn tối thiểu 3 năm kể từ ngày nghiệm thu bàn giao hàng hóa.</p>	

<b>Nội dung đánh giá</b>		<b>Đánh giá</b>
	<p>- Nhà thầu phải nộp kèm theo E-HSDT bản cam kết về chính sách bảo hành và chính sách hậu mãi và mô tả chi tiết quy trình bảo hành, hỗ trợ kỹ thuật. Nhà thầu phải cung cấp Danh sách trung tâm bảo hành/đơn vị kỹ thuật có khả năng phục vụ tại địa bàn tỉnh Thái Nguyên hoặc khu vực lân cận.</p> <p>- Trường hợp nhà thầu không cung cấp hàng hóa, không thực hiện đúng chính sách bảo hành và hậu mãi đã cam kết, Nhà thầu sẽ bị xử lý theo các điều khoản của hợp đồng và quy định pháp luật về đấu thầu, có thể áp dụng một trong các hình thức sau:</p> <p>+ Khấu trừ giá trị hợp đồng.</p> <p>+ Yêu cầu khắc phục trong thời hạn quy định.</p> <p>+ Các biện pháp xử lý khác theo quy định hiện hành.</p>	
	Không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu trên.	Không Đạt
4. Tiến độ thực hiện gói thầu	<p>Nhà thầu đề xuất tổng Thời gian thực hiện gói thầu <math>\leq 60</math> ngày kể từ ngày ký hợp đồng (có bảng tiến độ chi tiết kèm theo thể hiện được từng mốc thời gian cho từng nhiệm vụ), cụ thể:</p> <p>- Đảm bảo hoàn thành công tác cung cấp, lắp đặt, vận hành thử, bàn giao hàng hóa cho người sử dụng trước thời điểm ngày 13/02/2026 (ngày 26/12/2025 âm lịch) để phục vụ công tác đón tết nguyên đán 2026 cho người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>- Đảm bảo hoàn thành công tác thanh quyết toán hợp đồng theo đúng tiến độ <math>\leq 60</math> ngày kể từ ngày ký hợp đồng</p>	Đạt
	Không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu trên.	Không Đạt
5. Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường	<p>Có cam kết và chịu trách nhiệm về việc hàng hóa được cung cấp cho gói thầu hoàn toàn thích ứng về địa lý, hoạt động ổn định trong điều kiện thời tiết và khí hậu của Việt Nam.</p>	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không Đạt
6. Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết	<p>Có cam kết và chịu trách nhiệm về việc hàng hóa được cung cấp cho gói thầu không có ảnh hưởng tác động đến môi trường.</p>	Đạt

Nội dung đánh giá		Đánh giá
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không Đạt
7. Uy tín của nhà thầu	Nhà thầu không vi phạm bất kỳ hành vi vi phạm trong quá trình tham dự thầu quy định tại khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.	Đạt
	Nhà thầu vi phạm bất kỳ hành vi vi phạm trong quá trình tham dự thầu quy định tại khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.	Không đạt
<b>Kết luận</b>	<b>Tất cả các nội dung trên được đánh giá là “Đạt”</b>	
	<b>Có từ 01 nội dung trở lên nêu trên được đánh giá là “Không đạt”</b>	

#### **Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính**

*Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:*

##### **4.1. Phương pháp giá thấp nhất:**

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

*- Trường hợp Mục 13.5 E-BDL quy định nhà thầu chào theo Mẫu số 12.1 (12.1A hoặc 12.1B hoặc 12.1C) Chương IV:*

Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSĐT có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

*- Trường hợp Mục 13.5 E-BDL quy định nhà thầu chào theo Mẫu số 12.2 (12.2A hoặc 12.2B hoặc 12.2C) Chương IV:*

Bước 1. Xác định giá dự thầu không bao gồm thuế, phí, lệ phí liên quan đến nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu có), thuế VAT, sau khi giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSĐT có giá dự thầu không bao gồm thuế, phí, lệ phí liên quan đến nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu có), thuế VAT, sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

#### **Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSĐT (nếu có)**

Trường hợp cho phép nhà thầu đề xuất phương án kỹ thuật thay thế theo quy định tại Mục 12 E-CDNT, E-HSĐT sẽ được đánh giá như sau: \_\_\_\_\_ [ghi các tiêu chí, tiêu

*chuẩn đánh giá đối với phương án kỹ thuật thay thế].*

#### **Mục 6. Trường hợp gói thầu chia thành nhiều phần độc lập (nếu có)**

Trường hợp gói thầu được chia thành nhiều phần độc lập thì trong E-HSMT phải nêu rõ tiêu chuẩn và phương pháp đánh giá đối với từng phần hoặc nhiều phần để các nhà thầu tính toán phương án chào thầu theo khả năng của mình. Việc đánh giá E-HSĐT và xét duyệt trúng thầu sẽ được thực hiện trên cơ sở bảo đảm tổng giá đề nghị trúng thầu của gói thầu là thấp nhất (đối với gói thầu áp dụng phương pháp giá thấp nhất); tổng giá đánh giá của gói thầu là thấp nhất (đối với gói thầu áp dụng phương pháp giá đánh giá) và giá đề nghị trúng thầu của cả gói thầu không vượt giá gói thầu được duyệt mà không so sánh với ước tính chi phí của từng phần.